

Thành phố Thủ Đức, ngày 15 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 3112/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1974

Địa chỉ: số nhà N, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Đặng Đình T, sinh năm 1967

Địa chỉ: số nhà N, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị N và ông Đặng Đình T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 34, quyển số 01/02 ngày 05 tháng 08 năm 2002 do Ủy ban nhân dân xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cấp cho bà Phạm Thị N và ông Đặng Đình T không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Thanh T, sinh ngày

29/10/1999 và Đặng Thanh T, sinh ngày 30/6/2004. Các con đã thành niên.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Phạm Thị N tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2022/0007294 ngày 09/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, trả lại cho bà Phạm Thị N 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp.Thủ Đức, TP.HCM;
- Chi cục THADS Tp.Thủ Đức, TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thu Hiền